

Số: **50/2020/QĐST-DS**

Bình Đại, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2020/TLST – DS ngày 31 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bùi Minh L**, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp H, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Công ty T.**

Trụ sở chính: ấp A, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: **Ông Hồ Văn D**, sinh năm 1977 –
Chức vụ: Giám đốc.

ĐKKHKT: ấp L, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp T, Thị trấn D huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lê Thị Thanh N, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp H, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bà Nga: **Ông Bùi Minh L**, sinh năm 1967, địa chỉ: ấp H, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của bà N (Văn bản ủy quyền ngày 15/6/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty T đồng ý có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Minh L và bà Lê Thị Thanh N số tiền nợ 900.000.000 đồng (Chín trăm triệu đồng).

Thời gian thực hiện: Trả ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 16/9/2020).

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Bùi Minh L và bà Lê Thị Thanh N không yêu cầu Công ty T trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

Công ty T tự nguyện chịu toàn bộ là 19.500.000 đồng (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Bùi Minh L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.750.000 đồng (Chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010681 ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên

